

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 62/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 16-09-2021

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thanh và bà Đồng Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Ngày 16 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 157/2021/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 06 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp việc nuôi con khi ly hôn” theo quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 26 tháng 08 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L; nơi cư trú: Xóm Dạ Sơn, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn H; nơi cư trú: Xóm Phú Xuân, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 06 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Lê Văn H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đô Thành, huyện Yên Thành vào ngày 20 tháng 02 năm 2019.

Trước khi đăng ký kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, không ai, lừa dối, ép buộc.

Vợ chồng sống hạnh phúc được hơn một năm thì xảy ra mâu thuẫn cho tới nay.

Nguyên nhân: Anh Huy lo ăn chơi, không có trách nhiệm, bỏ mặc vợ con, Chị đã nhiều lần khuyên bảo anh Huy nhưng anh Huy không sửa chữa mà còn

hành hung, đánh đập Chị nên Chị phải về nương nhờ bên ngoại và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay.

Sự việc xảy ra đã được hai gia đình hòa giải nhưng không thành.

Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, Chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn để giải phóng cho nhau.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung.

Lê Trung Kiên, sinh ngày 16 tháng 08 năm 2020.

Hiện nay Chị đang nuôi con chung. Cháu khỏe mạnh.

Nếu ly hôn Chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh Huy cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến trình bày của các đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Bị đơn anh Lê Văn H đã được Tòa án triệu tập họp lệ phiên hòa giải lần thứ 2 mà vẫn cố tình vắng mặt nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được, theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Lê Văn H đã được tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần 2 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Về Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lê và anh Lê Văn H được Ủy ban nhân dân xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận kết hôn số 31/2019 ngày 20 tháng 02 năm 2019, thủ tục, điều kiện kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được hơn một năm thì xảy ra mâu thuẫn cho tới nay.

Nguyên nhân: Anh Huy lo ăn chơi, không có trách nhiệm, bỏ mặc vợ con, Chị Lê đã nhiều lần khuyên bảo anh Huy nhưng anh Huy không sửa chữa mà còn hành hung, đánh đập chị Lê nên chị Lê phải về ngoại sống ly thân và cắt mọi quan hệ vợ chồng.

Sự việc xảy ra đã được hai gia đình hòa giải nhưng không thành.

Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, Chị Lê đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn để giải phóng cho nhau.

Ủy ban nhân dân xã Đô Thành đã xác nhận tình trạng hôn nhân và con chung của vợ chồng.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã vận động thuyết phục chị Lê về đoàn tụ gia đình nhưng chị Lê không chấp nhận.

Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Lê đã thỏa mãn những căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Đủ cơ sở chấp nhận cho ly hôn.

[3] Về nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung.

Lê Trung Kiên, sinh ngày 16 tháng 08 năm 2020.

Chị Lê đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung và có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Lê Trung Kiên chưa đủ 3 tuổi, chị Lê đang trực tiếp nuôi dưỡng và có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng. Để ổn định cuộc sống và đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con chung nên cần giao chị Lê nuôi con chung Lê Trung Kiên là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng cho con: Chị Nguyễn Thị L chưa yêu cầu anh Huy cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về chia tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chị Lê không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Lê phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 273; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L.

1. Về Hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn H.

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung là Lê Trung Kiên, sinh ngày 16 tháng 08 năm 2020 cho chị Nguyễn Thị L tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Anh Huy có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng cho con: Chị Nguyễn Thị L chưa yêu cầu anh Lê Văn H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con nên chưa giải quyết.

Chị Lệ, anh Huy có quyền yêu cầu cấp dưỡng cho con, thay đổi người trực tiếp nuôi con trên cơ sở lợi ích của con.

4.Án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn), án đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003002 ngày 22 tháng 06 năm 2021 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5.Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả;
- Đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ